

Số: 07 /CTr-LĐLĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 9 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH

Chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động tỉnh Thừa Thiên Huế trong tình hình mới

Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ-BCH ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới”; Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XV, nhiệm kỳ 2023 – 2028, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành Chương trình “Chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động tỉnh Thừa Thiên Huế trong tình hình mới”, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát đến năm 2030

Tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao đời sống đoàn viên, người lao động; huy động nguồn lực xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho ĐV, NLĐ; tham gia xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, là lực lượng tiên phong trong tiến trình xây dựng quê hương Thừa Thiên Huế giàu đẹp, văn minh. Tạo sự gắn kết chặt chẽ, bền vững giữa ĐV, NLĐ với tổ chức Công đoàn, thu hút đông đảo người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu đến năm 2030

- 100% đoàn viên được thông tin đầy đủ về các chính sách, chương trình chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn.

- 100% cán bộ công đoàn chuyên trách ở công đoàn cấp trên cơ sở được giao làm công tác chăm lo phúc lợi được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ chăm lo phúc lợi.

- Có ít nhất 85% doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật; phần đấu trên 80% cuộc đối thoại có nội dung về phúc lợi tốt hơn quy định của pháp luật; ít nhất 50% thỏa ước lao động tập thể do tổ chức Công đoàn ký kết hoặc tham gia ký kết được xếp loại chất lượng đạt loại B trở lên.

- Phần đấu dành ít nhất 60% tổng chi từ nguồn tài chính công đoàn chi cho hoạt động chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ.

2.1. Chỉ tiêu hàng năm

- 100% đoàn viên, người lao động khu vực hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và 85% đoàn viên, người lao động doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất kinh doanh ngoài khu vực nhà nước được học tập, quán triệt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về hoạt động phúc lợi cho ĐV, NLD.

- 100% đoàn viên được thăm, động viên, tặng quà khi gặp hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động, được thụ hưởng chính sách, chương trình chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn hoặc Công đoàn phối hợp tổ chức.

- Liên đoàn Lao động tỉnh và 100% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức chương trình “Tết Sum vầy”, “Chợ Tết Công đoàn”, hoạt động “Tháng Công nhân” với hình thức phù hợp.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống chính sách, nguồn lực của tổ chức Công đoàn chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLD được phát triển toàn diện, bao phủ 100% đoàn viên, đáp ứng phần lớn các nhu cầu cơ bản của ĐV, NLD, trở thành một phần của hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển thành phố Huế, con người Huế toàn diện. Thành phố Huế nằm trong nhóm các tỉnh, thành phố có chỉ số phát triển con người (HDI) cao của cả nước.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Chủ động tham mưu, đề xuất xây dựng, hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật liên quan đến chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động tham gia xây dựng chính sách, pháp luật của tổ chức Công đoàn; tham gia góp ý, tham mưu, đề xuất và thực hiện có hiệu quả các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cơ chế chính sách, pháp luật liên quan trực tiếp đến an sinh xã hội và phúc lợi cho ĐV, NLD, trong đó tập trung vào các nội dung như: Nhà ở, tiền lương, việc làm, thị trường lao động; thiết chế văn hóa, thể thao; giáo dục, đào tạo, đào tạo lại; an toàn, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, an toàn, vệ sinh thực phẩm; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; các chính sách đối với lao động làm việc trong các ngành nghề công việc đặc thù, nặng nhọc, độc hại, lao động là nữ, trẻ em....

- Chủ động rà soát, đề xuất Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định, chính sách liên quan đến công tác chăm lo phúc lợi.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông phục vụ hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

- Đa dạng các hình thức truyền thông, tăng cường ứng dụng công nghệ số, các nền tảng mạng xã hội, các hình thức tuyên truyền trực quan... nhằm lan tỏa, tạo đồng thuận cao trong toàn xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả công tác các hoạt động chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLD của tổ chức Công đoàn.

- Tổ chức các diễn đàn, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình triển khai hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi; tổ chức các hoạt động có ý nghĩa, lan tỏa, tạo sự quan tâm, hưởng ứng tham gia của ĐV, NLD và toàn xã hội đối với công tác chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn.

- Nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của ĐV, NLD; tham gia giải quyết các vướng mắc, bức xúc ở cơ sở; tuyên truyền nâng cao ý thức tự bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLD một cách thiết thực, hiệu quả, kịp thời.

3. Bảo đảm nguồn lực thực hiện hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

- Sắp xếp vị trí việc làm về chăm lo phúc lợi tại công đoàn cấp trên cơ sở theo hướng bảo đảm đủ số lượng, phẩm chất, năng lực thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện nghiêm túc các chính sách đãi ngộ, cơ chế bảo vệ cán bộ công đoàn.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là Ban Chấp hành công đoàn cơ sở, đảm bảo chất lượng, có năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện, bản lĩnh, trách nhiệm, tâm huyết, am hiểu pháp luật.

- Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn đối với đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp, nhất là công đoàn cơ sở. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, trang bị các nội dung chuyên sâu về công tác chăm lo phúc lợi, quan hệ lao động, kỹ năng đàm phán với người sử dụng lao động, tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để thu đúng, thu đủ, thu kịp thời kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn tạo nguồn lực chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLD. Quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, tránh thất thoát nguồn tài chính công đoàn chi cho công tác chăm lo phúc lợi.

- Đổi mới phương thức huy động nguồn lực thực hiện chăm lo phúc lợi theo hướng linh hoạt, huy động nguồn lực xã hội, sự hỗ trợ của các cấp chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động và từ các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Chủ động phối hợp Ban QLDA thiết chế công đoàn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thực hiện dự án đầu tư thiết chế công đoàn tại Thừa Thiên Huế theo Kế hoạch số 106/KH-TLĐ ngày 19/7/2024 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức, triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất của Tổng Liên đoàn.

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao, cơ sở giáo dục – đào tạo trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Văn phòng tư vấn pháp luật công đoàn, Quỹ quốc gia về việc làm và Quỹ Trợ vốn cho công nhân lao động nghèo để chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ.

- Tập trung triển khai, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, để giúp đoàn viên được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình, nhất là đoàn viên là người dân tộc thiểu số, công tác tại các huyện miền núi.

4. Thực hiện các chính sách ổn định, dài hạn chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

- Thực hiện chính sách hỗ trợ đoàn viên về nhà ở: xây dựng, mua nhà, sửa chữa nhà ở, hỗ trợ thuê nhà tại các thiết chế công đoàn và nhà ở xã hội do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

- Tập trung huy động kinh phí thực hiện chương trình nhà “Mái ấm Công đoàn” với mục tiêu hàng năm có trên 50 đoàn viên công đoàn đặc biệt khó khăn về nhà ở được hỗ trợ sửa chữa và xây mới nhà “Mái ấm Công đoàn”.

- Bảo đảm chính sách hỗ trợ ĐV, NLĐ khi gặp khó khăn, bị giảm thời giờ làm việc, bị mất việc; chính sách hỗ trợ nghỉ dưỡng, nghỉ mát cho ĐV, NLĐ; quan tâm hỗ trợ ĐV, NLĐ làm việc tại khu vực phi chính thức, nhất là hỗ trợ khi gặp hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao ý thức bảo vệ quyền lợi và an toàn cá nhân theo luật định.

5. Triển khai đa dạng, hiệu quả các hoạt động chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

5.1. Chăm lo phúc lợi, lợi ích vật chất cho đoàn viên, người lao động

- Tiếp tục tham gia tích cực, kịp thời, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng chính sách, pháp luật có liên quan đến phúc lợi, lợi ích cho ĐV, NLĐ như: Tiền lương, tiền thưởng, các chính sách BHXH, BHYT, BHTN, việc làm, an toàn vệ sinh lao động, quan tâm đề xuất những quy định có lợi hơn cho ĐV, NLĐ...

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động và công đoàn nhất là các quy định liên quan trực tiếp đến quyền lợi và lợi ích hợp pháp, chính đáng của ĐV, NLD; qua đó giúp ĐV, NLD hiểu, thực hiện, đưa ra kiến nghị, yêu cầu cũng như tự bảo vệ quyền lợi của mình.

- Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho ĐV, NLD, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc, đảm bảo các nội dung thương lượng có lợi hơn cho ĐV, NLD so với quy định của pháp luật; đôn đốc, giám sát việc thực hiện các điều khoản trong thoả ước lao động tập thể đã ký kết, quan tâm thương lượng bổ sung, sửa đổi thoả ước lao động tập thể khi có yêu cầu từ ĐV, NLD.

- Các cấp công đoàn phối hợp triển khai thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; nâng cao chất lượng công đoàn tham gia tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động nhằm phát huy quyền dân chủ trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị, doanh nghiệp đảm bảo dân chủ công khai, công bằng.

- Đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động đảm bảo linh hoạt, đa dạng, kịp thời, hiệu quả. Tiếp tục lựa chọn, thương lượng, ký kết thoả thuận với các đối tác nhằm mang đến cho ĐV, NLD nhiều sản phẩm, dịch vụ thiết yếu với chất lượng tốt, giá cả hợp lý, để gia tăng lợi ích thiết thực cho ĐV, NLD.

- Duy trì và đổi mới các chương trình “Tết Sum vầy”, “Mái ấm Công đoàn”, “Phiên chợ không đồng”, “Điều ước đoàn viên”, “Trung thu cho em”, “Cùng em đến trường”... theo hướng thiết thực hiệu quả, sát với nhu cầu của ĐV, NLD.

- Kiện toàn và sắp xếp lại các loại Quỹ xã hội của Công đoàn theo Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện.

5.2. Chăm lo lợi ích tinh thần, quyền lợi chính trị cho đoàn viên, người lao động

- Tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Chỉ thị 52-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; chỉ đạo triển khai thường xuyên hoạt động thể dục giữa giờ trong các doanh nghiệp; tích cực tham gia xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí cho người lao động ở cơ sở, tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, cụm công nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả của Nhà Văn hóa Lao động tỉnh trong phục vụ đời sống văn hóa, tinh thần của ĐV, NLD; ưu tiên cho đoàn viên công đoàn tham gia sinh hoạt tại câu lạc bộ văn, thể, mỹ với mức thấp hơn so với đối tượng chưa là đoàn viên công đoàn.

- Tổ chức các chương trình tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng, ý thức, tác phong, thói quen tốt cho đoàn viên, đặc biệt quan tâm tổ chức các hoạt động tọa đàm chia sẻ kỹ năng làm việc, tác phong lao động cho công nhân, lao động; chia sẻ kinh nghiệm về kiến thức tình bạn, tình yêu, giới tính, tổ chức cuộc sống gia đình, nuôi dạy con...

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, thực hiện hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh tạo nguồn lực để chăm lo phúc lợi tốt hơn; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình có thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo phúc lợi.

- Tích cực bồi dưỡng đoàn viên ưu tú tạo nguồn kết nạp Đảng, nhất là công nhân lao động ở khu vực doanh nghiệp. Phối hợp với cấp ủy tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng dành cho công nhân lao động trực tiếp sản xuất. Tham gia thành lập và nâng cao chất lượng của tổ chức Đảng tại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

5.3. Đẩy mạnh ký kết các chương trình, thỏa thuận hợp tác với các đối tác đáp ứng tốt nhu cầu của đoàn viên, người lao động

- Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình, thỏa thuận hợp tác với các đối tác thực hiện chăm lo phúc lợi; tiếp tục lựa chọn, ký kết, triển khai các chương trình, thỏa thuận hợp tác với đối tác có các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đảm bảo chất lượng, có giá ưu đãi, phù hợp với nhu cầu thiết thực của ĐV, NLD.

- Thí điểm, nhân rộng các mô hình chăm lo hiệu quả, thiết thực như: “Bữa cơm Công đoàn”, “Ki ốt Công đoàn”, “Điểm bán hàng Công đoàn”, “Điểm khám bệnh Công đoàn”, “Tủ sách pháp luật khu nhà trọ”, “Điểm sinh hoạt văn hóa công nhân”, “Tặng thẻ bảo hiểm y tế cho thân nhân đoàn viên”...

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động

- Chủ động đề xuất, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về lao động, công đoàn và các quy định khác liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ĐV, NLD, tập trung vào nội dung liên quan đến công tác chăm lo phúc lợi; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành

vi trực lợi chính sách chăm lo phúc lợi; có cơ chế tiếp nhận phản ánh, phản hồi của ĐV, NLĐ trong việc thực hiện chính sách.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện chăm lo phúc lợi của tổ chức Công đoàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thu, chi tài chính công đoàn dành cho chăm lo phúc lợi.

- Thường xuyên tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, thỏa thuận hợp tác với các đối tác để đảm bảo cung cấp hàng hóa, dịch vụ đúng thỏa thuận, cam kết, phù hợp với thực tế và nhu cầu của ĐV, NLĐ; tăng cường lấy ý kiến đánh giá, phản hồi của ĐV, NLĐ, công đoàn cơ sở về thực hiện các thỏa thuận, cam kết của các đối tác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban CSPL-QHLĐ LĐLĐ tỉnh

- Là đơn vị thường trực, chủ trì, phối hợp với các Ban chuyên môn, Văn phòng LĐLĐ tỉnh và các đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động trong tình hình mới” đến các cấp công đoàn.

- Tham mưu hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn trực thuộc thực hiện Chương trình “Chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động tỉnh Thừa Thiên Huế trong tình hình mới”. Định kỳ tham mưu báo cáo kết quả thực hiện chương trình vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

2. Văn phòng, các Ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc LĐLĐ tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Ban CSPL-QHLĐ triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn thực hiện Chương trình này; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh về kết quả thực hiện các nội dung liên quan của Ban, đơn vị mình.

- Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình gửi về Ban CSPL-QHLĐ, đối với 06 tháng đầu năm trước **ngày 10/6**, kết quả tổng kết năm trước **ngày 15/11**.

3. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Căn cứ nội dung Chương trình xây dựng kế hoạch hoặc văn bản triển khai tới các công đoàn cơ sở trực thuộc thực hiện hiệu quả Chương trình này.


- Chủ động chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn và hỗ trợ công đoàn cơ sở trong thực hiện Chương trình này.

- Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chương trình gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban CSPL-QHLD), đối với 06 tháng đầu năm trước ngày 10/6, kết quả tổng kết năm trước ngày 15/11.


4. Công đoàn cơ sở

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ tại cơ sở.

- Kịp thời thông tin, báo cáo kết quả, những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở và đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp hỗ trợ trong quá trình thực hiện.

Trên đây là Chương trình “Chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, người lao động tỉnh Thừa Thiên Huế trong tình hình mới”, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các đơn vị tích cực triển khai, thực hiện đảm bảo các nội dung. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị thông tin về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban CSPL-QHLD) để xem xét, giải quyết. 

Nơi nhận:

- Đoàn Chủ tịch TLD (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Ủy ban Nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Dân vận TU;
- Sở LĐ-TB&XH (p/h);
- BQL Khu KTCN tỉnh (p/h);
- Thường trực LĐLĐ tỉnh;
- Các Ban, VP, đơn vị sự nghiệp trực thuộc LĐLĐ tỉnh (t/h);
- Các cấp CĐ trực thuộc LĐLĐ tỉnh (t/h);
- Lưu: VT, CSPL-QHLD. 

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Nhân

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG TRỌNG TÂM CHƯƠNG TRÌNH CHĂM LO PHÚC LỢI
CHO ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG TỈNH THỪA THIÊN HUẾ TRONG TÌNH HÌNH MỚI

(Kèm theo Chương trình số 07/CTr-LĐLĐ ngày 30/9/2024 của Liên đoàn Lao động tỉnh)

| TT | Nội dung | Phối hợp thực hiện | Ban chuyên môn thực hiện | Thời gian thực hiện |
|----|--|---|--------------------------|---------------------|
| 1 | Chương trình truyền thông và xây dựng các ấn phẩm tuyên truyền quán triệt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về pháp luật lao động, công đoàn và hoạt động phúc lợi cho ĐV, NLĐ. | Ban TG-NC | Ban CSPL-QHLĐ | Hàng năm |
| 2 | Kế hoạch tổ chức Hội nghị tập huấn tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng thực hiện nhiệm vụ chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ. | Ban Tài chính, ToC-KT, Văn phòng | Ban CSPL-QHLĐ | Hàng năm |
| 3 | Kế hoạch phối hợp tổ chức Lễ phát động Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ), hoạt động thăm, động viên, tặng quà ĐV, NLĐ có hoàn cảnh khó khăn, bị bệnh hiểm nghèo, tai nạn lao động. | Sở LĐ-TB&XH, các cấp công đoàn | Ban CSPL-QHLĐ | Hàng năm |
| 4 | Kế hoạch tổ chức chương trình “Tết Sum vầy”, “Chợ Tết Công đoàn”. | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL-QHLĐ | Hàng năm |
| 5 | Kế hoạch phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về lao động, công đoàn và các quy định khác liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của ĐV, NLĐ, tập trung vào nội dung liên quan đến công tác chăm lo phúc lợi. | Sở LĐ-TB&XH, BHXH tỉnh, BQL KKT, CN tỉnh, các cấp công đoàn | Ban CSPL-QHLĐ | Hàng năm |

| | | | | |
|----|--|---|-------------------|------------------------------------|
| 6 | Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thu, chi tài chính công đoàn dành cho chăm lo phúc lợi. | Ban Tài chính, Ban CSPL-QHLĐ, các cấp Công đoàn | Ban ToC-KT | Hàng năm |
| 7 | Kế hoạch tổ chức Diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình triển khai hiệu quả công tác chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ trong các cấp công đoàn. | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL- QHLĐ | Năm 2025 |
| 8 | Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết đánh giá Chương trình “Mái ấm Công đoàn” – dấu ấn Công đoàn Thừa Thiên Huế trên hành trình 20 năm chăm lo cho đoàn viên, người lao động (2006 – 2026) | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL- QHLĐ | Năm 2026 |
| 9 | Kế hoạch tổ chức Hội nghị đánh giá hiệu quả các chương trình, thỏa thuận hợp tác với các đối tác thực hiện chăm lo phúc lợi. | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL- QHLĐ | Năm 2025, Năm 2028, Năm 2030 |
| 10 | Kế hoạch tổ chức Hội nghị tuyên dương tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu thực hiện chăm lo phúc lợi cho ĐV, NLĐ. | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL- QHLĐ | Năm 2028, Năm 2030 |
| 11 | Kế hoạch tổ chức “Ngày hội văn hóa thể thao công nhân” - “Ngày hội chăm sóc sức khỏe”. | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL- QHLĐ | Năm 2028 |
| 12 | Kế hoạch tổ chức diễn đàn “Công nhân vì doanh nghiệp, doanh nghiệp vì công nhân”, hoạt động “Cảm ơn người lao động”. | Văn phòng, các Ban, các cấp công đoàn | Ban CSPL- QHLĐ | Năm 2027, Năm 2030 |